

DU LỊCH ĐỊNH HÌNH TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HỌC DU LỊCH

NGUYỄN MẠNH THẮNG,
TRẦN QUANG KHẢI*

Tóm tắt: Từ giữa thế kỷ 20, xã hội học du lịch đã hình thành như một chuyên ngành độc lập, phản ánh sự tác động ngày càng sâu sắc của du lịch đối với cấu trúc xã hội và các quá trình biến đổi văn hóa. Bài viết này tiếp cận theo hướng phân tích lịch sử tri thức nhằm làm rõ vai trò của hiện tượng du lịch trong việc định hình tiến trình phát triển của xã hội học du lịch. Trên cơ sở truy nguyên lịch sử nghiên cứu xã hội học về vấn đề du lịch và phân tích diễn ngôn nhà nghiên cứu theo diễn tiến: hình thành ý niệm và đối tượng nghiên cứu; chuyển hóa lý thuyết và chủ đề trọng tâm; xu hướng đương đại về tính di động, vật chất, cảm xúc và bền vững. Nghiên cứu khẳng định du lịch không chỉ là đối tượng của xã hội học mà còn là tác nhân tri thức thúc đẩy đổi mới lý thuyết và phương pháp trong chuyên ngành xã hội học du lịch hiện đại.

Từ khóa: du lịch, xã hội học du lịch, hành vi du khách, phát triển bền vững.

Nhận bài: 27/2/2025

Gửi phản biện: 19/8/2025

Duyệt đăng: 25/10/2025

1. Dẫn nhập

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hiện đại hóa sâu rộng, du lịch không đơn thuần là hoạt động kinh tế-văn hóa mà đã trở thành hiện tượng xã hội mang tính cấu trúc, tác động mạnh mẽ đến quá trình vận động của xã hội. Sự phát triển nhanh chóng của du lịch hiện đại với quy mô toàn cầu, tính di động cao và sự đa dạng về hình thức, điều này đã làm thay đổi cách xã hội học nhìn nhận các hiện tượng xã hội, mở rộng đối tượng, phạm vi và công cụ phân tích của chính nó. Tuy nhiên, những học giả tiên phong nghiên cứu du lịch trong tiếp cận xã hội học “chưa bao giờ coi du lịch là một chủ đề trọng tâm trong tư duy của họ” (Dann & Parrinello, 2009:221). Thậm chí, tại Châu Âu nơi khai sinh ra chuyên ngành xã hội học du lịch cũng cho thấy những nghiên cứu chuyên sâu thường thiếu sự nghiêm túc (Nguyễn Thị Vân Hạnh, 2011:93). Điều này đã làm rạn nứt nghiêm trọng về nền tảng lý thuyết, vì vai trò của du lịch với tư cách là một lĩnh vực ứng dụng lý thuyết xã hội học, đang tìm kiếm công nhận học thuật phổ cập tự chủ và độc lập (Jinsheng et al, 2024:2). Đặc biệt, với sự phát triển của du lịch bền vững, du lịch số và du lịch cảm xúc, du lịch ngày càng chứng minh vai trò trung tâm của mình trong việc mở rộng biên giới của tư duy xã

* Trường Đại học Công đoàn.

hội học lịch (Çakmak, 2022). Nhìn chung, chính thực tiễn du lịch đã buộc xã hội học phải tái cấu trúc chính mình để giải thích một hiện tượng xã hội đang mở rộng không ngừng.

Sự phát triển của du lịch đã làm thay đổi nghiên cứu xã hội học trong tiếp cận hiện tượng xã hội như thế nào? Những bước ngoặt trong du lịch đã tạo ra những chuyển hướng nào trong nghiên cứu xã hội học du lịch? Du lịch ngày nay có thể được xem là tác nhân tri thức góp phần mở rộng phân tư của xã hội học đến mức nào? Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử và logic kết hợp phân tích diễn ngôn để giúp truy nguyên mối liên hệ giữa các giai đoạn phát triển của du lịch và sự tiến hóa lý thuyết của xã hội học, vừa quan sát cách diễn giải của các nhà xã hội học đương thời tái định nghĩa về du lịch qua từng giai đoạn. Hướng tiếp cận của bài viết xem xét vai trò của du lịch như một động lực tri thức trong lịch sử phát triển của xã hội học du lịch. Thay vì trình bày tiến trình hình thành chuyên ngành, bài viết tập trung làm rõ cách hiện tượng du lịch - với tư cách là thực tiễn xã hội - đã tác động, định hình và tái cấu trúc xã hội học du lịch trong từng giai đoạn phát triển. Vì vậy, nghiên cứu tổng quan này có ý nghĩa cung cấp thêm những cơ sở quan niệm, hệ thống lý thuyết, đối tượng, mục tiêu, lịch sử nghiên cứu của xã hội học du lịch nhằm làm rõ cho nhận thức vẫn còn tương đối mới mẻ và tiềm năng.

2. Định hình đối tượng du lịch trong nghiên cứu xã hội học du lịch

Trong tiến trình phát triển của khoa học xã hội, du lịch trong xã hội học là chuyên ngành được xuất hiện từ một nghiên cứu trường hợp. Ban đầu, du lịch chủ yếu được xem là hoạt động cá nhân gắn liền với giải trí và thư giãn. Trong lịch sử, việc du hành vì tri thức và khám phá vốn chỉ dành cho giới quý tộc và tầng lớp thượng lưu (Rabotic, 2014). Tuy nhiên, khi hiện tượng này mở rộng và tạo ra các cấu trúc tương tác xã hội mới, du lịch dần trở thành một không gian xã hội phản ánh sự biến đổi của hiện đại tính. Tại lục địa Châu Âu, vào cuối thế kỷ 19 tại nước Ý, nhà nghiên cứu Luigi Bodio đã có khảo cứu bước đầu về các tác động của du khách đối với cấu trúc xã hội tại các điểm đến du lịch ở địa phương nơi ông sinh sống (Cohen, 1984:84). Nghiên cứu của Bodio cho thấy du lịch không chỉ là hành vi tiêu dùng, mà là quá trình tương tác xã hội, nơi hình thành các giá trị và chuẩn mực mới. Tuy vậy, các phân tích của ông vẫn mang tính định tính cơ bản, chưa phát triển thành khung lý thuyết có tính khái quát.

Những năm đầu thế kỷ 20 tại Đức, các nhà xã hội học bắt đầu tiếp cận liên ngành trong các nghiên cứu về du lịch ảnh hưởng với xã hội. Tại Berlin, Robert Glücksmann đã sáng lập Viện Nghiên cứu Du lịch vào năm 1929, đồng thời cho ra tạp chí học thuật có tên “Lưu trữ về Du lịch” (Archiv für den Fremdenverkehr) đánh dấu sự hình thành của một cộng đồng nghiên cứu khoa học về du lịch. Hơn hết, nhà xã hội học người Đức Leopold von Wiese vào năm 1930 đã xuất bản bài báo nghiên cứu xã hội học đầu tiên về du lịch trên tạp chí này. Trong đó, ông đã thảo luận nghiên cứu dựa trên mối quan hệ giữa du khách và cộng đồng địa phương, đồng thời xem xét tương tác xã hội trong bối cảnh du lịch (Dann & Parrinello, 2009:29). Từ khám phá của L. von Wiese, nhà kinh tế Ogilvie đã mở rộng hơn trong một chuyên luận kinh tế du lịch của mình bằng tiếng Anh với tựa đề “Hoạt động của khách du lịch: một nghiên cứu kinh tế học” vào năm 1933. Tương tự vậy, học giả Norval vào năm 1936 cũng đề cập tới khía cạnh ngành công nghiệp du lịch trong sự phát triển xã hội có ảnh hưởng phát triển kinh tế quốc tế qua các tác phẩm danh giá được công bố

(Nguyễn Thị Vân Hạnh, 2011:91). Tuy các nghiên cứu này đã có định hình ban đầu về hướng tiếp cận du lịch trong xã hội học, nhưng kết quả nghiên cứu mang tính rời rạc về hệ thống cấu trúc và khung lý thuyết. Các khám phá thường mang tính tản mạn về xã hội học du lịch, có chăng chỉ là những tác động đơn thuần mà du lịch đối với sự chuyển biến thức thời về xã hội.

Sau giai đoạn Chiến tranh Thế giới thứ hai, sự ổn định kinh tế và hòa bình khu vực đã dẫn đến sự bùng nổ mạnh mẽ của hình thức du lịch đại chúng. Đây là chất liệu nghiên cứu thuận lợi cho các tiếp cận đa chiều trong các nghiên cứu thực nghiệm (Nguyễn Thị Vân Hạnh, 2011:92). Cho đến năm 1960, các công trình nghiên cứu xã hội học về du lịch đã có tính toàn diện về phương pháp, đối tượng và mục tiêu. Bằng chứng là trong nội dung các bài nghiên cứu xã hội học về du lịch của Knebel đã vượt ra khỏi những quan sát truyền thống, vì nó tiếp cận theo các lý thuyết mới và hầu hết được công bố rộng rãi trên các tạp chí quốc tế bằng tiếng Anh vào những năm 1960. Đáng chú ý vào năm 1964, nhà nghiên cứu người Mỹ Daniel J. Boorstin đã xuất bản cuốn sách “Dẫn luận về các sự kiện giả tại Mỹ” bàn luận về những con người hiện đại không còn tìm kiếm trải nghiệm du lịch thực tế mà thay vào đó theo đuổi những “sự kiện giả tạo” (pseudo-events) (Boorstin, 1992:18-24). Kết luận này phá bỏ hoàn toàn những định kiến thông thường của khoa học du lịch, mở ra các tranh luận và sự tính hoài nghi cho các nhà nghiên cứu xã hội học du lịch tiếp tục giải mã.

Theo sự phát triển trong các nghiên cứu phía sau, đến đầu những năm 1970, xã hội học du lịch đã có đầy đủ các thành tố để trở thành một chuyên ngành nghiên cứu độc lập. Hội nghị Liên Hiệp Quốc về Môi trường Con người tổ chức vào năm 1972 tại Stockholm là hội nghị thế giới đầu tiên đưa môi trường trở thành vấn đề chính đánh dấu một bước ngoặt trong việc đặt nền móng cho các nghiên cứu về tác động môi trường của du lịch (United Nations, 2025). Tiếp đó vào năm 1973, tạp chí học thuật quốc tế *Annals of Tourism Research* do Jafar Jafari sáng lập là nghiên cứu chuyên sâu đầu tiên về khoa học du lịch, giúp định hình ngành nghiên cứu này trên toàn cầu. Từ đó, các nghiên cứu xã hội học có tiếp cận toàn diện và cấp bách đối với vấn đề du lịch. Một trong những cột mốc quan trọng nhất trong lịch sử xã hội học du lịch là công trình của Erik Cohen năm 1972 với bài báo “Hướng tới bộ môn xã hội học về du lịch quốc tế”. Đây được xem là nỗ lực đầu tiên nhằm hệ thống hóa xã hội học du lịch, đặt ra những câu hỏi quan trọng về hành vi, động cơ và tác động xã hội của du lịch. Cùng thời gian đó, MacCannell đã xuất bản tác phẩm “Khách du lịch: Một lý thuyết mới về tầng lớp giải trí” vào năm 1976 trong đó ông giới thiệu khái niệm “tính xác thực dàn dựng” (staged authenticity). MacCannell lập luận rằng trong bối cảnh du lịch hiện đại, nhiều trải nghiệm mà du khách coi là “chân thực” thực chất đã được dàn dựng để phù hợp với mong đợi của họ (MacCannell, 1976:91-99). Đây là một phản đề đối với quan điểm của Daniel J. Boorstin trước đó, lập luận này đã mở rộng phạm vi nghiên cứu xã hội học du lịch từ khía cạnh hành vi cho đến các vấn đề nhận thức và biểu tượng văn hóa.

Từ đó, hàng loạt công trình nghiên cứu xã hội học du lịch cũng đa dạng và đa chiều trong tiếp cận. Noronha với nghiên cứu “Các chiều cạnh văn hóa và xã hội của du lịch: Tổng quan nghiên cứu ở Anh quốc” đã đi sâu vào tác động xã hội của du lịch đối với cộng

đồng địa phương. V.L. Smith với tác phẩm “Chủ và khách” (1977) đã bổ sung mối quan hệ giữa du khách và người dân địa phương, nhấn mạnh đến xung đột văn hóa và sự thương mại hóa truyền thống. Quan trọng nhất là bài báo của Erik Cohen “Suy nghĩ lại về xã hội học du lịch” năm 1979, được coi là những phân tích hoàn chỉnh đầu tiên về Xã hội học du lịch. Trong đó, Cohen tiếp cận xã hội học du lịch không chỉ nghiên cứu hành vi của du khách mà còn phân tích mối quan hệ giữa du khách và cộng đồng địa phương, tác động của du lịch đến văn hóa, kinh tế và môi trường. Hơn nữa, ông cũng bác bỏ quan điểm của Boorstin (1964) rằng du khách chỉ là “khán giả thụ động” tham gia vào những sự kiện giả tạo (pseudo-events). Ông cũng phê phán quan điểm của MacCannell (1976) vì cho rằng tất cả du khách đều đang tìm kiếm sự “chân thực”. Thay vào đó, Cohen đề xuất một cách tiếp cận linh hoạt hơn, nhận diện sự đa dạng trong cách khách du lịch trải nghiệm và tương tác với môi trường du lịch (Cohen, 1979:24-25). Sau đó vào năm 1984, Cohen đã tổng hợp các nghiên cứu riêng lẻ của mình và đúc kết định nghĩa về xã hội học du lịch là “nghiên cứu về các vai trò, động lực và quan hệ xã hội của khách du lịch, cũng như các hệ thống và cấu trúc của du lịch, bao gồm tác động kinh tế, xã hội và văn hóa của nó đối với điểm đến và người dân địa phương” (Cohen, 1984:375).

Từ thập niên cuối thế kỷ 20, các công trình khoa học nghiên cứu về du lịch bắt đầu xem xét ưu tiên vấn đề môi trường và xã hội. Sự kiện quan trọng nhất trong giai đoạn này là Báo cáo “Tương lai chung của chúng ta” do Ủy ban Thế giới về Môi trường và Phát triển công bố năm 1987. Báo cáo này đã giới thiệu khái niệm phát triển bền vững, trong đó có bàn tới vấn đề du lịch cần phải thúc đẩy theo hướng cân bằng, xanh hóa. Từ đó, định hướng phát triển bền vững trở thành chủ đề khoa học thu hút nhiều các nghiên cứu liên ngành bao gồm xã hội học du lịch. Vì vậy, các nghiên cứu du lịch dưới tiếp cận xã hội học đang có liên kết về “phân tích tác động của khách du lịch đối với hệ thống xã hội, xác định sự biến đổi của cộng đồng và văn hóa do du lịch, cũng như lập kế hoạch và phát triển du lịch bền vững và giải quyết các vấn đề mới nổi trong ngành du lịch hiện đại” (Pradhan, 2015:14-15). Hầu hết xu hướng nghiên cứu khoa học du lịch bắt đầu có sự bàn luận sâu sắc hơn về các khái niệm công cụ hành vi du lịch xanh, và các tiếp cận du lịch bền vững, trải nghiệm điểm đến và những tác động môi trường xã hội. Cụ thể, với 200 bài báo nghiên cứu về du lịch bền vững thì chúng đều đi đến kết luận rằng các nghiên cứu ngày càng “xoáy sâu” vào tác động xã hội của du lịch xanh, thay vì chỉ tập trung vào lợi ích môi trường đơn thuần (Lu & Nepal, 2009:16).

Từ những khảo cứu rời rạc ban đầu đến các tiếp cận đa ngành hiện nay, du lịch đã trở thành đối tượng trung tâm giúp xã hội học mở rộng biên giới tri thức của mình. Sự phát triển của hiện tượng du lịch buộc các nhà xã hội học phải tái định nghĩa về di động, cộng đồng, bản sắc và tính toàn cầu. Như vậy, lịch sử xã hội học du lịch không chỉ là quá trình hình thành của một ngành nghiên cứu, mà còn là quá trình du lịch trở thành nhân tố định hình tư duy xã hội học đương đại.

3. Các hướng chủ đề nghiên cứu trong xã hội học du lịch

Sự mở rộng và biến đổi không ngừng của hoạt động du lịch không chỉ mang lại những thay đổi trong đời sống kinh tế-văn hóa, mà còn tác động sâu sắc đến cách xã hội học xác lập đối tượng, phương pháp và hệ chủ đề nghiên cứu của mình. Nếu trong giai đoạn khởi

nguyên, xã hội học du lịch chỉ tập trung mô tả các hình thức du lịch như những hiện tượng xã hội đặc thù, thì ngày nay, du lịch đã trở thành “tác nhân tri thức” (epistemic agent) là động lực thúc đẩy các chuyển hướng lý thuyết và phương pháp trong nghiên cứu xã hội học. Nghiên cứu tổng quan hệ thống của Burak Atasoy, tần suất nghiên cứu xã hội học du lịch chủ yếu và kế thừa liên tục vào các chủ đề sau: Du lịch đại chúng (Mass tourism); Tính xác thực (Authenticity); Phân loại du khách (Typology of tourists); Ánh nhìn của du khách (Tourist gaze); Tính di động (Mobilities) (Burak Atasoy, 2024:130). Những chủ đề này không chỉ đại diện cho các hướng nghiên cứu đặc thù, mà còn phản ánh các hiện tượng du lịch đã định hình, mở rộng và làm biến đổi tư duy xã hội học trong từng giai đoạn lịch sử.

Thứ nhất, nghiên cứu về khía cạnh tác động của du lịch đại chúng (mass tourism). Đây là một trong những chủ đề trọng tâm truyền thống của xã hội học du lịch vì hiện tượng này luôn là đặc điểm cố định có tác động đến xã hội, kinh tế và môi trường. Những nghiên cứu thậm chí đã chỉ trích nặng nề du lịch đại chúng vì đã tạo ra sự đồng nhất văn hóa, làm mất đi tính độc đáo của các điểm đến và khiến du khách chỉ được tiếp cận với những trải nghiệm “bề nổi” thay vì thực sự hòa nhập với văn hóa địa phương (Boorstin, 1992:79). Tuy nhiên, các nghiên cứu đều thừa nhận tầm quan trọng của yếu tố này về hình thức và chiều sâu ảnh hưởng trong mô hình thực nghiệm định lượng.

Về mặt ý nghĩa, tác động của du lịch đại chúng không hoàn toàn tiêu cực, mà thực chất là một phần tất yếu của sự phát triển xã hội, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và tạo ra các cơ hội nghề nghiệp (Cohen & Scott Cohen, 2012:2180). Như vậy, chính sự bùng nổ của du lịch đại chúng đã đặt nền tảng cho một hướng nghiên cứu mới của xã hội học về các mối quan hệ giữa phát triển kinh tế, tầng lớp xã hội và hành vi tiêu dùng tập thể.

Thứ hai, ảnh hưởng của tính xác thực (authenticity). Các lý thuyết xã hội học tôn giáo của Émile Durkheim có vai trò quan trọng đối với nhà xã hội học MacCannell để hoàn thiện lập luận rằng “du khách như những nhà hành hương hiện đại” - đó là những người luôn tìm kiếm tính xác thực ở những thời gian và không gian khác với môi trường nhân tạo mà họ đang sống. Mặc dù quan điểm này tỏ rõ trong các luận cứ chứng minh, nhưng không thể phủ nhận với lập luận này thì MacCannell đã là nhà xã hội học đầu tiên đặt vấn đề du lịch vào trung tâm của nghiên cứu xã hội học hiện đại (Dann & Cohen, 1991:161). Điều này đặc biệt đúng trong bối cảnh du lịch văn hóa, khi mà các lễ hội truyền thống, nghi lễ dân gian hay thậm chí cả kiến trúc đều có thể được tái tạo để làm hài lòng du khách thay vì phản ánh đúng bản chất văn hóa địa phương.

Rất nhiều nghiên cứu tiếp tục phát triển “tính xác thực không phải là một yếu tố cố định mà có thể thay đổi theo nhận thức của du khách”. Bởi vì, một số khách du lịch có thể chấp nhận những yếu tố dàn dựng nếu chúng mang lại trải nghiệm thỏa mãn. Điều này dẫn đến một câu hỏi nghiên cứu quan trọng: “Liệu du lịch có thực sự giúp con người khám phá văn hóa mới hay chỉ đơn thuần là một quá trình tái hiện những gì họ mong muốn nhìn thấy?” (Cohen, 1988:378). Như vậy, sự phát triển của du lịch hiện đại đã buộc xã hội học phải chuyển từ phân tích cấu trúc xã hội sang phân tích biểu tượng, cảm xúc và quá trình kiến tạo ý nghĩa xã hội. Chủ đề “tính xác thực” vì thế trở thành một bước ngoặt tri thức - nơi du lịch làm thay đổi cách xã hội học hiểu về văn hóa, bản sắc và sự trình diễn.

Thứ ba, phân loại du khách (Typology of tourists). Nhận thức được sự đa dạng của khách du lịch, các nhà xã hội học du lịch đã đề xuất một hệ thống phân loại dựa trên các tiêu chí mang tính phổ quát. Nổi bật nhất là cách thức phân loại của Cohen dựa trên mức độ tìm kiếm sự mới lạ so với sự quen thuộc: du khách đại chúng tổ chức, du khách đại chúng cá nhân, nhà thám hiểm và người lang thang (Bireswar Pradhan, 2015:3). Hệ thống phân loại này không chỉ giúp hiểu rõ hơn về động cơ du lịch mà còn có giá trị thực tiễn trong việc phát triển các chính sách và chiến lược thu hút khách du lịch. Khác với Cohen, các nghiên cứu năm 1989 đã phân loại du khách dựa trên tác động của du lịch lên xã hội địa phương. Theo đó, ba yếu tố chính đó là: số lượng du khách; mục đích của du khách; mức độ thích nghi với môi trường địa phương. Dựa trên các tiêu chí này xác định bảy loại du khách: thám hiểm; cao cấp; đơn lẻ; khác biệt; đại chúng sơ khai; đại chúng phổ biến; theo nhóm/đoàn (Ramji Sharma, 2020:93). Phân loại này so với Cohen đều có vai trò định hình quan trọng chủ đề nghiên cứu xã hội học du lịch. Vì chúng đều khẳng định du lịch không chỉ đơn thuần là một hành vi cá nhân, mà còn là một hiện tượng xã hội phức tạp. Trong đó, Cohen tập trung vào trải nghiệm cá nhân và động cơ của du khách, thì cách phân loại này coi trọng tính tác động của du khách đối có thể thay đổi xã hội và văn hóa tại điểm đến. Như vậy, sự phát triển thực tiễn của du lịch đã định hình xã hội học du lịch theo hướng hành vi học và tương tác xã hội, góp phần xây dựng nền tảng cho nghiên cứu về vai trò, bản sắc và tính thích ứng văn hóa.

Thứ tư, ánh nhìn của du khách (Tourist gaze). Sự lan tỏa của truyền thông đại chúng trong nửa sau thế kỷ 20 đã làm thay đổi cách xã hội nhận thức về thế giới, trong đó du lịch trở thành một trong những biểu hiện rõ nhất của tính trình diễn xã hội. Việc cách thức mà khách du lịch trải nghiệm một điểm đến không phải là tự nhiên, mà vốn nó đã bị định hình bởi những hình ảnh được trình bày qua phương tiện truyền thông và các chiến dịch quảng bá. Đó là quan điểm đặc trưng của nhà xã hội học du lịch Urry, khi mà du khách thường đi du lịch với những mong đợi được hình thành từ trước, điều này ảnh hưởng đến cách họ tiếp nhận và đánh giá trải nghiệm thực tế (Urry, 1990:27). Với sự phát triển của công nghệ kỹ thuật số và mạng xã hội, vấn đề này ngày càng trở nên quan trọng hơn. Ngày nay, du khách không chỉ tiêu thụ những hình ảnh được tạo ra bởi ngành du lịch, mà còn tham gia vào quá trình sản xuất nội dung thông qua việc chia sẻ trải nghiệm cá nhân trên các nền tảng mạng xã hội. Những vấn đề về góc nhìn trải nghiệm du lịch và tính cá nhân hóa, sự ảnh hưởng góc nhìn bởi cộng đồng dàn dựng cho thấy, đó là những câu hỏi cốt lõi và chủ đề được thảo luận nghiêm túc hơn trong các nghiên cứu xã hội học du lịch.

Thứ năm, tính di động (Mobilities). Sự di chuyển không chỉ là một hành động vật lý mà còn mang ý nghĩa biểu tượng, giúp con người tái định hình bản sắc và quan hệ xã hội. Trong bối cảnh hiện đại, du lịch không chỉ giới hạn trong những chuyến đi ngắn ngày mà còn bao gồm các hình thức di cư tạm thời, du lịch làm việc, và phong cách sống du mục kỹ thuật số. Khái niệm tính di động đã làm thay đổi cách hiểu truyền thống về du lịch, “từ một hành trình tĩnh tại giữa hai điểm đầu và cuối, sang một quá trình dịch chuyển liên tục” (Pradhan, 2015:8). Rõ ràng, với sự phát triển của công nghệ, tính di động đang tạo ra một bối cảnh du lịch hoàn toàn mới, nơi ranh giới giữa du khách và cư dân địa phương ngày càng trở nên mờ nhạt. Điều này là một chủ đề mới là nhân tố khám phá quan trọng cho các

nghiên cứu thực nghiệm cho ngành xã hội học du lịch. Hơn nữa, sự mở rộng của du lịch toàn cầu chính là động lực thúc đẩy “chuyển hướng di động” (mobility turn), từ đó cây mở ra hướng tiếp cận đa chiều, trở thành một trong những xu hướng lý thuyết quan trọng nhất của xã hội học thế kỷ 21.

Tuy nhiên, các lý thuyết hiện đại về xã hội học du lịch đã mở rộng đáng kể phạm vi nghiên cứu, kết hợp với nhiều lĩnh vực mới như địa lý nhân văn, khoa học chính trị và nghiên cứu văn hóa. Vì thế, sự giãn nở của các đối tượng nghiên cứu trong xã hội học du lịch cũng khó có thể xác định một cách rõ ràng. Nếu xem xét năm thành tố phân tích ở trên là những đối tượng nghiên cứu điển hình, thì các đối tượng nghiên cứu trường hợp thường phản ánh sự mở rộng phạm vi liên ngành nghiên cứu từ các khía cạnh kinh tế truyền thống sang những tác động xã hội, văn hóa và môi trường một cách dần trải hơn. Do đó, một số nghiên cứu mới sẽ có các “nhánh chủ đề” quan trọng mới trong nghiên cứu xã hội học du lịch bao gồm: sự phát triển xã hội học (Sociological developments); kinh tế-xã hội (Socioeconomic); hành vi du lịch (Psychological understandings); vấn đề vật chất (Materiality issues); tính xác thực (Authenticity issues); nghiên cứu về tính di động (The mobility studies); tính bền vững (The sustainability) (Jinsheng et al, 2024:4). Điều đó là bằng chứng có thấy tính chất phức tạp và sự đa dạng trong việc tiếp cận hướng nghiên cứu chủ đạo trong chuyên ngành xã hội học du lịch.

Nhìn chung, năm chủ đề nghiên cứu truyền thống của xã hội học du lịch vẫn còn là trọng tâm trong hướng khám phá nhưng các hiện tượng xã hội hiện đại ngày càng mở rộng đòi hỏi các tiếp cận của nghiên cứu phải trở nên toàn diện và đa nhiệm. Bởi vì, du lịch không chỉ là đối tượng nghiên cứu của xã hội học, mà chính là tác nhân định hình các hướng tiếp cận và chuyển biến tri thức của ngành này. Hiện tượng du lịch, qua từng giai đoạn phát triển, đã thúc đẩy xã hội học liên tục tái cấu trúc hệ hình lý thuyết, mở rộng biên giới tri thức sang các lĩnh vực văn hóa, môi trường, truyền thông và công nghệ, tạo nên một khoa học xã hội phản tư, liên ngành và mang tính toàn cầu.

4. Xu hướng phát triển ngành xã hội học du lịch

Sự phát triển mạnh mẽ của xu hướng du lịch theo nhiều hình thức mới, các nhà xã hội học du lịch phải truy nguyên về khung lý thuyết toàn diện. Nếu trước đây du lịch được xem chủ yếu như một dạng giải trí, thì ngày nay, nó được hiểu là một hiện tượng xã hội toàn diện, kết nối giữa kinh tế, văn hóa, công nghệ và môi trường. Mặc dù chưa có một định nghĩa thống nhất, nhưng quan trọng là các nhà nghiên cứu cần nêu rõ cách họ định nghĩa du lịch trong từng nghiên cứu xã hội học cụ thể. Điều này giúp đảm bảo sự liên kết chặt chẽ giữa câu hỏi nghiên cứu và cách tiếp cận khái niệm. Đồng thời, những lý thuyết mô hình về khoa học du lịch và sự chính xác về phương pháp xã hội học vẫn còn rất khó tìm thấy một cách toàn diện và hoàn chỉnh trong nghiên cứu xã hội học du lịch (Nash, 2007). Tuy nhiên, quá trình hiện đại hóa đã định hình con người trở thành những chủ thể du lịch. Thói quen thực hiện du lịch và động cơ du lịch đã ăn sâu vào tư duy của con người hiện đại, đến mức du lịch đã định hình đáng kể bối cảnh văn hóa tiêu dùng trong các xã hội hiện đại và hậu hiện đại. Vì vậy, trải nghiệm du lịch đã trở thành một trong những danh mục tiêu dùng lớn nhất ở phương Tây (và cả ở một số quốc gia phương Đông như Nhật

Bản, Singapore và Hồng Kông [thuộc Trung Quốc]), chỉ đứng sau việc mua nhà hoặc xe hơi (Ning Wang, 2000:217-218).

Với sự đa dạng về các trải nghiệm du lịch khác nhau, nhà xã hội học du lịch Erik Cohen cũng phải thừa nhận những phân loại rắc rối về khách du lịch để tìm kiếm sự nghiên cứu tuyệt đối về hành vi của họ chỉ mang tính “gợi ý”, hầu hết đều chưa phải là những mô hình lý giải hoàn chỉnh (Dann & Cohen, 1991:159). Điều này cho thấy rằng xã hội học du lịch vẫn còn đang trong giai đoạn đang phát triển, và vẫn thiếu các công cụ lý thuyết mạnh mẽ để phân tích sâu hơn. Vì vậy, những nghiên cứu xã hội học du lịch đang rất nỗ lực hoàn thiện khung lý thuyết khoa học một cách chặt chẽ và hoàn bị, điều này là xu hướng đầy mạnh nghiên cứu lý thuyết thay vì cách khoa học thực nghiệm.

Bên cạnh đó, các nghiên cứu tổng quát về xã hội học du lịch luôn có sự quan tâm đến các tác động của du lịch. Hình thức du lịch truyền thống dường như đang thoái trào trước sự gia tăng mạnh mẽ của khái niệm “phát triển bền vững” (sustainable development), vốn đang trở thành một xu hướng quan trọng trong nghiên cứu du lịch. Điều này hình thành hiện tượng du khách hiện đại sẵn lòng chi trả thêm cho các hoạt động du lịch bền vững và mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương làm biến đổi cấu trúc xã hội tại điểm đến (Chen & Rahman, 2018:153). Từ hiện tượng này dấy lên những vấn đề nghiên cứu quan trọng về động lực du lịch bền vững; tuy nhiên, trên thực tế vẫn chưa có một lý thuyết tổng quát về động lực con người có thể áp dụng hoàn chỉnh cho du lịch. Điều này ảnh hưởng đến cách tiếp cận “các nhà xã hội theo Weber” (Weberian) đang có những phép phân tích sự khác biệt giữa quan điểm hiện đại (modern) và hậu hiện đại (postmodern) trong du lịch, đặc biệt là sự thay đổi từ du lịch tiêu dùng truyền thống sang du lịch “xanh” và bền vững (Dann & Cohen, 1991:164-165). Nhìn chung, du lịch bền vững đang là xu hướng tất yếu, giúp cân bằng giữa lợi ích kinh tế, môi trường và văn hóa, đồng thời cũng đang trở thành một “vùng đất” cho các nhà xã hội học quan tâm đến nghiên cứu phát triển (Nash, 2007:252).

Trong các nghiên cứu tổng quát, Erik Cohen tin tưởng có 4 trụ cột sẽ còn nhiều khoảng trống đặc biệt cần được khai thác sâu hơn, đó là: tác động của du lịch đối với biến đổi khí hậu và môi trường; mối quan hệ giữa du lịch và bất bình đẳng kinh tế-xã hội; vai trò của công nghệ và truyền thông trong định hình trải nghiệm du lịch; phát triển du lịch bền vững và bảo tồn văn hóa địa phương (Cohen & Scott Cohen, 2012:2177). Hơn nữa, sự tác động mạnh mẽ của đại dịch Covid-19 vào giai đoạn 2019-2022 đã thay đổi “tính di động” của du lịch đại chúng. Điều đó đã khiến cảm xúc trở thành trọng tâm chính, phản ánh sự công nhận ngày càng tăng rằng các khía cạnh tâm lý đóng vai trò quan trọng trong việc hiểu về trải nghiệm du lịch và động thái xã hội. Khi các học giả ngày càng khám phá các khía cạnh cảm xúc của du khách với tư cách là người tiêu dùng, tầm quan trọng của tác động tâm lý, hành vi, thái độ, niềm tin trong xã hội học du lịch trở nên rõ ràng (Jinsheng et al, 2024).

Với những thách thức mới trong kỷ nguyên số và sự gia tăng của du lịch toàn cầu, xã hội học du lịch không chỉ cần tiếp tục mở rộng phạm vi nghiên cứu mà còn phải đưa ra các giải pháp thực tiễn nhằm đảm bảo sự phát triển độc lập của chuyên ngành này. Sự kiện về đổi mới công nghệ với những thay đổi xã hội-văn hóa sâu rộng trên toàn cầu đã làm thay đổi bản chất của du lịch, mối quan hệ của nó với xã hội, cũng như cách tiếp cận xã hội học

trong phân tích và diễn giải (Pradhan, 2015). Hơn nữa, tình trạng biến đổi khí hậu là một trong những vấn đề quan trọng nhất ảnh hưởng đến sự phát triển của du lịch bền vững. Vì vậy, xu hướng du lịch xanh không thể tách rời khỏi các chiến lược thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học du lịch là khai thác các lý thuyết xã hội học hiện đại để phân tích sự thay đổi trong hành vi du lịch xanh, mối quan hệ ảnh hưởng và tác động của nó đối với cấu trúc xã hội.

Rõ ràng, những vấn đề nghiên cứu của chuyên ngành xã hội học du lịch đang giãn nở theo biên độ rộng hơn trong thực tế các hiện tượng xã hội về du lịch. Đây là những cơ hội lớn để mở rộng nghiên cứu về du lịch trong bối cảnh toàn cầu hóa, công nghệ phát triển. Từ đó, các nghiên cứu tập trung đi sâu vào tích hợp lý thuyết xã hội học, nghiên cứu xã hội trong du lịch dựa trên cơ sở đánh giá tác động của các yếu tố ảnh hưởng, tiếp cận những nhân tố khám phá theo các mô hình lý thuyết phù hợp về du lịch bền vững. Những nghiên cứu này không chỉ phản ánh thực tại cấp bách trong những vấn đề hiện sinh xuất hiện từ hiện tượng du lịch đòi hỏi khảo cứu diện rộng của xã hội học du lịch, khi mà lĩnh vực du lịch ngày càng là tác nhân quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển xã hội.

5. Kết luận

Sự hình thành và phát triển của xã hội học du lịch cho thấy quá trình du lịch dần trở thành một hiện tượng xã hội phức tạp, không chỉ gắn với nhu cầu giải trí mà còn phản ánh những biến đổi sâu sắc trong đời sống hiện đại. Từ những nghiên cứu ban đầu mang tính mô tả, ngành này đã phát triển thành một lĩnh vực khoa học độc lập, nghiên cứu mối quan hệ giữa du khách, cộng đồng địa phương và các cấu trúc xã hội rộng lớn hơn. Du lịch vì thế không chỉ là đối tượng nghiên cứu mà còn là tác nhân định hình tư duy và phương pháp của xã hội học đương đại.

Các hướng tiếp cận kinh điển như du lịch đại chúng, tính xác thực, phân loại du khách, ánh nhìn du khách và tính di động vẫn là nền tảng lý thuyết quan trọng, song đang được mở rộng theo các hướng mới như: tâm lý - hành vi du lịch, vật chất và công nghệ trong du lịch, công bằng di chuyển và du lịch bền vững. Những chuyển dịch này thể hiện nỗ lực của các nhà xã hội học trong việc phản tư về cách con người di chuyển, tiêu dùng và kiến tạo bản sắc trong xã hội toàn cầu hóa. Đặc biệt, sự phát triển của công nghệ số và các hình thức du lịch xanh đang làm thay đổi cách xã hội học tiếp cận hiện tượng du lịch, mở ra những không gian nghiên cứu mới gắn với môi trường, cảm xúc và đạo đức xã hội.

Trong giai đoạn hiện nay, xã hội học du lịch cần tiếp tục củng cố khung lý thuyết, phát triển phương pháp nghiên cứu liên ngành và tăng cường gắn kết giữa lý thuyết với thực tiễn. Điều này không chỉ giúp ngành hoàn thiện tính khoa học, mà còn góp phần định hướng chính sách, thúc đẩy phát triển du lịch bền vững và công bằng xã hội. Có thể khẳng định rằng, xã hội học du lịch đã và đang trở thành một lĩnh vực phản ánh sâu sắc những biến đổi của xã hội đương đại, đồng thời là công cụ quan trọng giúp con người hiểu rõ hơn về chính mình trong thế giới đang không ngừng di chuyển.

Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Thị Vân Hạnh. 2011. Xã hội học du lịch - lịch sử phát triển và các chủ đề nghiên cứu cơ bản. *tạp chí Xã hội học*, 3(115), 2011: 91-101.
- Bireswar Pradhan. 2015. *Sociology of tourism*, ICSSR-assisted National Conference on Sociology in India, Birla and Technological Museum, University of Mumbai.
- Burak Atasoy. 2024. Sociology and tourism: A systematic literature review. *Journal of Tourism*, 10(2), 2024: 121-134.
- D. MacCannell. 1976. *The Tourist: A New Theory of the Leisure Class*. University of California Press, United States.
- Daniel J. Boorstin. 1992. *The Image: A Guide to Pseudo-Events in America*. Vintage, United Kingdom.
- Dennison Nash. 2007. *The study of tourism Anthropological and Sociological Beginning*. Elsevier, Netherlands.
- Erdinç Çakmak. 2022. Sociology of Tourism. Retrieved from <https://www.oxfordbibliographies.com/display/document/obo-9780199756384/obo-9780199756384-0263.xml>.
- Erik Cohen. 1979. Rethinking the sociology of tourism. *Annals of Tourism Research*, 6(1), 1979: 18-35.
- Erik Cohen. 1984. The Sociology of Tourism: Approaches, issues, and finding. *Annual Review of Sociology*, 10(1), 1984: 373-392.
- Erik Cohen. 1988. Authenticity and commoditization in tourism. *Annals of Tourism Research*, 15(3), 1988: 371-386.
- Erik Cohen & Scott A. Cohen. 2012. Current sociological theories and Issues in tourism. *Annals of Tourism Research*, 39(4), 2012: 2177-2202.
- Graham Dann & Erik Cohen. 1991. Sociology and Tourism. *Annals of Tourism Research*, 18(1), 1991: 155-169.
- Graham Dann & Giuli Liebman Parrinello. 2009. *The Sociology of Tourism European Origins and Development*. Emerald Group Publishing, United Kingdom.
- Han Chen & I. Rahman. 2018. Cultural tourism: An analysis of engagement, cultural contact, memorable tourism experience and destination loyalty. *Tourism Management Perspectives* 26(10), 2018: 153-163.
- Jiaying Lu & Sanjay Nepal. 2009. Sustainable tourism research: An analysis of papers. *Journal of Sustainable Tourism*, 17(1), 2009: 5-16.
- Jinsheng (Jason) Zhu et al. 2024. Reflexivity in current themes in sociology of tourism. *Current Issues in Tourism*, 28(3), 2024: 359-375.
- John Urry. 1990. *The Tourist Gaze: Leisure and Travel in Contemporary Societies*. Sage Publications, United Kingdom.
- Ning Wang. 2000. *Tourism and Modernity a sociological analysis*. Pergamon Press, United Kingdom.
- Rabotic. 2014. Special - purpose travel in ancient times: "Tourism" before tourism? *Journal of Tourism, Culture and Territorial Development*, 6(11), 2014: 45-57.
- Ramji Sharma. 2020. Sociology of Tourism: Shifting Paradigm from Nostalgia to Happiness. *Journal of Tourism & Hospitality Education*, 10(2020), 2020: 90-107.
- United Nations. 2025. United Nations Conference on the Human Environment, 5-16 June 1972, Stockholm. Retrieved from <https://www.un.org/en/conferences/environment/stockholm1972>.